

QUY ĐỊNH

**chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ,
ban thường vụ cấp uỷ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XII;

Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy định này quy định khung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và mối quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh).

2. Đối với thường trực cấp uỷ cấp tỉnh thực hiện theo Quy định số 42-QĐ/TW, ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh uỷ, thành uỷ.

Điều 2. Chức năng của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh

1. Cấp uỷ cấp tỉnh là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ tỉnh, thành phố giữa hai kỳ Đại hội, có chức năng lãnh đạo thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, thành phố; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương.

2. Ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ họp của tỉnh uỷ, thành uỷ, có chức năng lãnh đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện

ng nghị quyết của đại hội đại biểu tỉnh, thành phố, nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ tỉnh và của Trung ương; quyết định chủ trương về công tác tổ chức, cán bộ; quyết định triệu tập và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của cấp uỷ tỉnh; đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp uỷ cấp tỉnh những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương và của cấp uỷ cấp tỉnh đối với địa phương; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Điều 3. Trách nhiệm của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh

1. Cấp uỷ chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đảng bộ và nhân dân trong tỉnh về tình hình mọi mặt của địa phương và những quyết định của mình.

2. Ban thường vụ chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ, đảng bộ và nhân dân trong tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình; báo cáo cấp uỷ cấp tỉnh kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ hội nghị cấp uỷ cấp tỉnh. Kịp thời báo cáo, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư và cấp uỷ cấp tỉnh những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh vượt quá thẩm quyền; đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ cấp tỉnh

1. Lãnh đạo cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh, các chủ trương, nghị quyết của Trung ương. Quyết định chương trình làm việc và chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá; quy chế làm việc của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ và uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cấp tỉnh.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của cấp uỷ cấp tỉnh. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, cấp uỷ cấp tỉnh ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của Trung ương.

3. Định hướng hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, công tác tổ chức và cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; đấu tranh với các quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Lãnh đạo thực hiện các quy định của Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp uỷ cấp tỉnh theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Căn cứ định hướng của Trung ương, xác định phương hướng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp tại địa phương; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ cấp tỉnh, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình Đại hội; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu vào cấp uỷ, ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cấp tỉnh và các chức danh lãnh đạo chủ chốt khoá mới của tỉnh, thành phố.

- Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong hệ thống chính trị, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương.

Trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhân sự giới thiệu ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh và trưởng đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh, thành phố.

Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra cấp uỷ tỉnh. Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ tỉnh.

Xem xét, giới thiệu và đề nghị bổ sung uỷ viên ban chấp hành đảng bộ cấp tỉnh.

Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh để Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bầu; tham gia ý kiến về nhân sự phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân trước khi ban thường vụ cấp uỷ tỉnh quyết định giới thiệu để Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bầu.

- Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ, thường

trực cấp uỷ cấp tỉnh. Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại kỷ luật, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

4. Lãnh đạo chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật. Định hướng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch dài hạn và trung hạn, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Cho chủ trương những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, ngân sách, phát hành trái phiếu địa phương, quốc phòng, an ninh, các chương trình, dự án trọng điểm về đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, kinh tế đối ngoại...; chủ trương đầu tư các dự án đặc biệt quan trọng của địa phương. Cho ý kiến về quy hoạch, điều chỉnh địa giới hành chính hoặc thành lập, sáp nhập, chia tách đơn vị hành chính theo quy định của pháp luật. Xem xét, cho ý kiến về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách 6 tháng và hằng năm của tỉnh; định hướng phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới.

5. Lãnh đạo công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đại diện của nhân dân.

6. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ. Lãnh đạo hoạt động kinh tế đảng (nếu có).

7. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ cấp uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị cấp uỷ cấp tỉnh; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ cấp uỷ trình.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương giao.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh

1. Quyết định triệu tập hội nghị cấp uỷ tỉnh; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị cấp uỷ tỉnh về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp uỷ quy định tại Điều 4 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương trình cấp uỷ xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ tỉnh, nghị quyết, chỉ thị của cấp uỷ tỉnh và của Trung ương. Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của cấp uỷ và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo cụ thể hoá, thực hiện chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ.

- Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; đấu tranh với các quan điểm sai trái; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Căn cứ quy định của Trung ương, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Ban hành quy chế làm việc của đảng đoàn Hội đồng nhân dân, ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ của hệ thống chính trị thuộc thẩm quyền.

- Chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp; cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc.

- Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý, bao đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và

đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; cho ý kiến về việc kết nạp, kết nạp lại đảng viên theo quy định.

- Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo phân cấp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên và vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương. Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Trung ương.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc. Cho ý kiến về nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Lãnh đạo xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Cho ý kiến định hướng những nội dung quan trọng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và đại diện của nhân dân; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

4. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội, ban thường vụ có thể ra nghị quyết hoặc kết luận để lãnh đạo.

- Định hướng quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; việc thực hiện các cơ chế, chính sách kinh tế - xã hội có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; chủ trương, cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển; chủ trương đầu tư các dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm; dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Cho ý kiến về sử dụng các nguồn hỗ trợ của Trung ương và các tổ chức trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách.

- Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của cấp uỷ cấp tỉnh trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo...

6. Định hướng hoạt động công tác nội chính, điều tra, viện kiểm sát, toà án, tư pháp, cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý các vụ án, vụ việc nghiêm trọng, phức tạp theo quy định.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

8. Tham gia ý kiến trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, nhất là những vấn đề có liên quan đến địa phương.

9. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương và cấp uỷ cấp tỉnh giao.

10. Uỷ quyền cho thường trực cấp uỷ thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Ban Chấp hành Trung ương, mà trực tiếp và thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

Điều 7. Quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan trực thuộc Trung ương; với đảng uỷ quân khu, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng

1. Phối hợp chặt chẽ với các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan trực thuộc Trung ương, với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

2. Phối hợp thường xuyên và thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc Trung ương.

3. Phối hợp thường xuyên, chặt chẽ và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của đảng uỷ quân khu, Đảng uỷ Bộ đội Biên phòng về công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

Điều 8. Quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc

1. Cấp uỷ cấp tỉnh mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện công tác đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp uỷ cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

3. Quan hệ công tác của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc thực hiện theo quy định của Ban Bí thư về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh uỷ, thành uỷ với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh căn cứ Quy định này, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp mình phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương nhưng không được trái với khung Quy định này và các quy định khác có liên quan của Trung ương.

2. Các đảng uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Trung ương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan Quy định này.

3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện và kiến nghị bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

Trần Quốc Vượng